

## PHỤ LỤC 1

*Kèm theo Thông báo chào giá số: 576 /TB-TTYT ngày 12/10/2025*

| STT | Hàng hóa, Thông số kỹ thuật      |                                                                                                                                                                                    | ĐVT | Số lượng |
|-----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
| 1   | Thông số kỹ thuật chung:         |                                                                                                                                                                                    | Cái | 1        |
|     | Bộ nhớ tiêu chuẩn                | 6GB                                                                                                                                                                                |     |          |
|     | Màn hình                         | Màn hình điều khiển cảm ứng màu 10.1 inch, Hỗ trợ đa ngôn ngữ (Có tiếng Việt)                                                                                                      |     |          |
|     | Dung lượng ổ cứng                | 500 GB                                                                                                                                                                             |     |          |
|     | Bộ nạp và đảo bản gốc (ADF)      | 200 tờ                                                                                                                                                                             |     |          |
|     | Khổ giấy                         | Tối thiểu: A6                                                                                                                                                                      |     |          |
|     |                                  | Tối đa: A3                                                                                                                                                                         |     |          |
|     | Trữ lượng giấy                   | 520 tờ x 2 khay, khay tay: 100 tờ                                                                                                                                                  |     |          |
|     | Khay giấy ra                     | 500 tờ                                                                                                                                                                             |     |          |
|     | Nguồn cung cấp                   | AC220-240V (±10%)                                                                                                                                                                  |     |          |
|     | Công suất tiêu thụ               | 620W                                                                                                                                                                               |     |          |
|     | Nguồn cung cấp                   | AC220-240V (±10%)                                                                                                                                                                  |     |          |
|     | Chức năng copy                   |                                                                                                                                                                                    |     |          |
|     | Tốc độ copy liên tục             | 35 bản/phút                                                                                                                                                                        |     |          |
|     | Dải thu phóng điều chỉnh từng 1% | 25% - 400%                                                                                                                                                                         |     |          |
|     | Độ phân giải Scan                | 600 x 600 dpi                                                                                                                                                                      |     |          |
|     | Thời gian copy bản đầu tiên      | 4,6 giây                                                                                                                                                                           |     |          |
|     | Chức năng in                     |                                                                                                                                                                                    |     |          |
|     | Tốc độ in liên tục               | 35 bản/phút                                                                                                                                                                        |     |          |
|     | Độ phân giải in                  | 1200 x 1200 dpi                                                                                                                                                                    |     |          |
|     | Giao diện kết nối                | 1 Gigabit Ethernet 10/100/1000T network; 1 Hardware Integration Pocket 2nd generation (HIP2); 1 Hi-Speed USB 2.0 (host); 1 SuperSpeed USB 3.0 (device);1 SuperSpeed USB 3.0 (host) |     |          |
|     | Chức năng Scan                   |                                                                                                                                                                                    |     |          |
|     | Kiểu quét                        | Quét đen trắng, quét màu                                                                                                                                                           |     |          |
|     | Độ phân giải quét tối đa         | 600 x 600 dpi                                                                                                                                                                      |     |          |
|     | Tốc độ quét (Trắng đen/màu)      | 1 mặt 90 trang/phút;                                                                                                                                                               |     |          |
|     |                                  | 2 mặt 180 trang/phút.                                                                                                                                                              |     |          |
|     | Tính năng quét                   | Quét vào E-mail, Thư mục, USB, tự động loại bỏ trang trắng                                                                                                                         |     |          |

| STT | Hàng hóa, Thông số kỹ thuật |            | ĐVT | Số lượng |
|-----|-----------------------------|------------|-----|----------|
|     | Hộp mực                     | 48.000 bản |     |          |